

Bản án số: 241/2022/HS-PT
Ngày: 06/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Nguyễn Tấn Trường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Trần Minh S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HSST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN MINH S, sinh ngày 16/3/1989 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã H, huyện H1, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Phòng số 204 số nhà 57 đường P, phường H2, quận T1, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn P (s) và bà Trần Thị L (s); Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; Chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại Bản án số 52/HS-ST ngày 27/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện H1, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2021; Tạm giam ngày 17/7/2021, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh S: Ông Bùi Xuân N1 - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV AN, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, có đơn xin vắng mặt và có luận cứ bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 08/7/2021, tại trước số nhà K55/1 đường P, phường H2, quận T1, thành phố Đà Nẵng. Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Minh S, về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tang vật thu giữ gồm:

01 (một) gói nilong cột bằng dây su bên trong chứa 80 (tám mươi) viên nén màu xanh. Được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu: A1.

01 (một) gói nilong kích thước khoảng (8x12)cm bên trong có chứa 02 (hai) gói nilong. Trong đó, 01 (một) gói chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) gói chứa hai viên thuốc hình con nhộng, màu xám. Được niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu: A2.

01 (một) túi nilong màu hồng.

01 (một) hộp giấy kích thước khoảng (9x10x16)cm.

01 (một) gói thuốc lá hiệu White horse.

01 (một) ĐTDĐ màu đen có dòng chữ Itel, có gắn sim số: 0777.449.748.

01 (một) giấy CMND số: 201569626 cấp cho Trần Minh S.

01 (một) xe mô tô BKS: 92E1-044.12 (đúng tên chủ sở hữu Tăng Thị Tr, sinh năm: 1988, trú: Tổ 63, phường H3, quận L, thành phố Đà Nẵng. Qua điều tra xác định: Tăng Thị Tr mua xe mô tô nói trên vào năm 2011, sau đó đưa cho ông Tăng Tấn Thành, sinh năm: 1965, trú: Thôn TH, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam - cha ruột của Trinh sử dụng để đi làm và bị mất trộm. Theo lời khai của Trần Minh S mượn của đối tượng tên Rôn (không rõ nhân thân, lai lịch). (BL số: 09-11).

Lúc 19 giờ 30 ngày 08.7.2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 34/CSĐT-CSMT tại nơi ở của Trần Minh S, địa chỉ: phòng 204, số nhà 57 đường P, phường H2, quận T1, thành phố Đà Nẵng (*do ông Trần Phước Tân, trú tại tổ 16, phường H2, quận T1, thành phố Đà Nẵng làm chủ*).

Tang vật thu giữ gồm:

Trong ngăn thứ hai từ dưới lên, bên trái của tủ đựng quần áo thu giữ một hộp nhựa màu đen bên trong có:

01 (một) gói nilong có kích thước khoảng (10x6,5)cm bên trong có 01 (một) gói nilong kích thước khoảng (4x6,5)cm có chứa 20 (hai mươi) viên nén màu đỏ.

01 (một) gói nilong kích thước khoảng (7,5x4) cm chứa 08 (tám viên) hình chữ nhật.

04 (bốn) gói nilong kích thước khoảng (3x3) cm chứa tinh thể màu trắng.

02 (hai) gói nilong kích thước khoảng (4x5) cm chứa tinh thể rắn màu trắng.

01 (một) gói nilong kích thước khoảng (4x6,5) cm chứa tinh thể rắn màu trắng.

01 (một) gói nilong kích thước khoảng (3x4) cm chứa tinh thể màu trắng.

Tất cả đã được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu: K.

Tại thời điểm tiến hành khám xét nơi ở của Trần Minh S có Mạc Tú Tâm (*trú: Thôn Mỹ Hòa, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam*) ở cùng phòng với S, nhưng Tâm không biết việc S cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy.

Qua điều tra xác định.

Từ ngày 05/7/2021, Trần Minh S tham gia mua bán trái phép chất ma túy, nguồn gốc ma túy là do S mua của Tí (*không rõ nhân thân, lai lịch*). S đã mua ma túy của Tí được 02 lần:

Lần thứ nhất. Khoảng 11 h ngày 05/7/2021, Trần Minh S mua ma túy của Tí với số lượng 10 gam ma túy đá, 10 viên thuốc lắc và 20 mươi viên hồng phiến (Tí tặng thêm 02 viên hồng phiến, tổng cộng là 22 viên), với giá 4.800.000đ. Cụ thể: 10 gam ma túy đá với giá: 2.100.000đ, 10 viên thuốc lắc với giá: 1.100.000đ, 20 viên hồng phiến với giá: 1.000.000đ. Tí giao cho một người đàn em ra gặp giao dịch với S tại khu vực trước số nhà 267 đường Trường Chinh, thành phố Đà Nẵng. Lần mua ma túy này Trần Minh S nợ lại Tí số tiền: 4.000.000đ, chỉ trả trước 800.000đ. số ma túy này S đã bán được một ít, phần còn lại đã bị thu giữ khi khám xét.

Lần thứ hai.. Khoảng 14h00 ngày 08/7/2021, Trần Minh S liên hệ Tí mua ma túy với số lượng 80 viên thuốc lắc, 50 gam Ketamine, với giá: 29.500.000đ. Cụ thể: 80 viên thuốc lắc với giá: 8.000.000đ, 50 gam Ketamine với giá: 21.500.000đ. Sau đó, Tí giao cho một người đàn em ra gặp giao dịch với S tại khu vực trước số nhà 267 đường Trường Chinh, thành phố Đà Nẵng. Lần mua ma túy này S đã trả tiền và trả luôn số nợ 4.000.000đ của lần mua trước. Tổng tiền là: 33.500.000đ. Sau khi mua xong Trần Minh S mang số ma túy về đến phòng trọ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Sau khi mua ma túy về Trần Minh S phân chia, bán cho những người sau:

Vào khoảng 16h00 ngày 06/7/2021, Trần Minh S bán 02 (hai) viên hồng phiến cho một người tên Minh (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với giá: 200.000đ, giao dịch tại đường Nguyễn Sinh sắc, thành phố Đà Nẵng, bán xong S thu lời được 40.000đ.

Vào khoảng 20h30 ngày 06/7/2021, Trần Minh S bán 02 (hai) viên thuốc lắc cho một người phụ nữ tên Tú (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với giá: 600.000đ, giao dịch tại đường Võ Văn Kiệt, thành phố Đà Nẵng, bán xong S thu lời được 380.000đ.

Vào khoảng 11h ngày 07/7/2021, Trần Minh S bán 300.000đ ma túy đá cho Đoàn Thanh S1 (*tên gọi khác: út; trú: Tổ 13, phường B, quận H5, thành phố Đà Nẵng*), giao dịch tại đường H6ew, Đà Nẵng, bán xong S thu lời được 200.000đ.

Ngoài ra trước khi S bị bắt giữ thì S1 có điện thoại hỏi mua 300.000đ ma túy đá, S đồng ý bán nhưng chưa kịp về đến phòng trọ để lấy ma túy đi giao thì đã bị cơ quan Công an phát hiện, bắt người phạm tội quả tang.

Tổng số tiền thu lời qua ba lần bán ma túy của Trần Minh S là 620.000đ.

Tại Kết luận giám định số: 191/GĐ-MT ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Màu viên nén màu xanh, ký hiệu A1, mẫu bột màu xám trong viên thuốc hình con nhộng ký hiệu A2b, mẫu viên nén hình chữ nhật ký hiệu K4 gửi đi giám định là ma túy, loại MDMA; Khối lượng mẫu **A1: 27,509 gam**, **A2b: 0,771 gam**, mẫu **K4: 2,790 gam**.

Màu tinh thể rắn, màu trắng, ký hiệu KI và mẫu viên nén màu đỏ ký hiệu K3 gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng mẫu **KI: 2,537 gam**, mẫu **K3: 1,935 gam**.

Màu tinh thể rắn, màu trắng, ký hiệu A2a và K2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu A2a: **49,279 gam**, mẫu **K2: 7,701 gam**.

Tổng cộng: **92,522 gam** (trong đó: MDMA: 31,07 gam; Methamphetamine: 4,472 gam, Ketamine: 56,98 gam).

Tại thời điểm bắt giữ qua thử test, xác định Trần Minh S dương tính với ma túy. Bản thân S thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Phòng CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 138 ngày 14/7/2021 bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm h khoản 3; khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh S 18 (*mười tám*) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/7/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh S số tiền 15.000.000đ

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, bị cáo Trần Minh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

+ Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị xét xử vắng mặt người bào chữa.

+ Luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Minh Sỹ cho rằng bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự khai báo ra những lần mua bán trước đó, thể hiện ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo có công, bản thân bị cáo có thành tích trong phong trào và bị cáo đã nộp tiền hình phạt bổ sung 15.000.000 đồng, đây là tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo Trần Minh Sỹ khai nhận toàn bộ khối lượng 92,522 gam ma túy (trong đó: MDMA: 31,07 gam; Methamphetamine: 4,472 gam, Ketamine: 56,98 gam) thu giữ là do bị cáo mua của một đối tượng tên Tí (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhằm mục đích bán lại để kiếm lời.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng lập lúc 17 giờ ngày 08/7/2021 và Biên bản khám xét tại nơi ở của Trần Minh S lúc 19 giờ 30 ngày 08/7/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng; phù hợp với Bản kết luận giám định số 191/GĐ-MT ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và phù hợp với lời khai của Đoàn Thanh S1 là đối tượng mua ma túy của bị cáo Sỹ. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Minh Sỹ đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm quyết định là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Tệ nạn ma túy gây ra tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, nhân cách người bị nghiện, đến đời sống xã hội và gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội nên đối với loại tội phạm ma túy cần phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Trong vụ án này, bị cáo Sỹ mua bán với số lượng 92,522 gam ma túy là mức cao nhất, được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 đến 20 năm tù và bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước khi bị phát hiện, gia đình bị cáo có công và bản thân bị cáo có thành tích trong phong trào được UBND thành phố Đà Nẵng tặng bằng khen để quyết định xử phạt 18 (mười tám) năm tù là phù hợp, không nặng. Do đó, HĐXX cấp

phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh S.

[3] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Minh Sỹ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh S và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh S 18 (*mười tám*) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/7/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh S số tiền 15.000.000đ

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Minh S phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường

Vũ Thanh Liêm

Lê Phước Thanh